

Mật Tạng Bộ 2 _ No.950 (Tr.220 _ Tr.224)

BỒ ĐỀ TRÀNG SỞ THUYẾT
NHẤT TỰ ĐẢNH LUÂN VƯƠNG KINH
QUYỂN THỨ NĂM

Hán dịch: Khai Phủ Nghi Đồng Tam Ty_ Đặc Tiến Thí Hồng Lô Khanh_ Túc Quốc Công, thực ấp gồm ba ngàn hộ_ Ban áo tía tặng Tư Không, tên thụy là Đại Giám, tên hiệu chính là Đại Quảng Trí_ Chùa Đại Hưng Thiện_ Tam Tạng Sa Môn **BÁT KHÔNG** phụng chiếu dịch

Việt dịch: Sa Môn **THÍCH QUẢNG TRÍ**

Phục hồi Phạn Chú: **HUYỀN THANH**

VÔ NĂNG THẮNG GIA TRÌ
PHẨM THỨ MƯỜI MỘT

Bấy giờ, Đức Thế Tôn quám sát Kim Cang Thủ Bí Mật Chủ, lại dùng **Già Tha** (Gāthā: Kệ tụng) bảo rằng:

“Nên ở đời vị lai
Hữu tình kém tinh tấn
Ngã Mạn, giận dữ, si
Không hổ thẹn, keo kiệt
Chẳng thể y Nghi Quỹ
Tu tập **Chân Ngôn Hạnh**
Người trì tụng như vậy
Nơi Hộ Ma gia trì
Các Ma đều quấy loạn
Không có suy nghĩ này
Dùng **Minh** được thành tựu
Hư hão nhận công lao
Thường tác suy tư đầy
Người ngu thường nói vậy
_ Vì ngưng dứt chướng ấy
Diệt trừ các **Ma La** (Mārā: loài Ma)
Nay nói Đại Minh này
Phật trước kia đã nói
Lợi ích các hữu tình
Vô Năng Thắng Minh này
Nếu người thường nhớ niệm
Tùy thời trụ **Đẳng Dẫn** (Samāhita)
Các Ma gây chướng kia
Thầy đều được trừ diệt”

_ “Khi ấy, Kim Cang Thủ
Bí Mật Được Xoa Chủ
Sanh Tâm rất vui vẻ
Đảnh lễ Đức Thế Tôn
Đại Giác Trí trang nghiêm

Đại Vô Năng Thắng này
Là **Minh** (Vidya) con nguyện nghe”

Lúc đó, Đức Thế Tôn nói **Đại Vô Năng Thắng Đà La Ni** là:

“**Năng mô ra đất-năng đất-ra dạ dã. Năng mô tát phạ một đà mạo địa tát đất-phệ ti-dược. Đất nễ-dã tha: Nhĩ ninh nhĩ ninh, nhĩ năng, phạ lê đất dã năng, phạ lê đất dã, nghiệt đa sa hạ nhạ đê, tát phạ một đà ninh sái vĩ đế, a mục kì, a bát-ra đê hạ đê, a ba la nhĩ đế, vĩ ra nhi, vĩ nga đa bà duệ, vĩ ma lê, nễ nại-ra sa-ra phệ, bà phạ đê-duệ ca di lê na dĩ đế nô ra địa nga mê, tát đing-dã ninh ra, câu lê, ma la phạ la, vĩ na thiết ninh, xá chỉ-dã mẫu ninh, tát-đế nhạ sa phạ lệ năng, vĩ lý duệ nũa, lạc khát-sái lạc khát sái, ma ma, tát bả lý phạ lăm, tát phạ đa tát phạ ca lăm, ra nhạ, chủ lỗ, na ca ngu lý-dã, thiết ninh vĩ quật, tăng hạ nhĩ-dã, ngật-ra sa, lý tát-ly bả, nỉ phược, ngạn đạt phạ, năng nga, dược khát-sái, ra sát sa, nhĩ đê-ly, bĩ xá tả, bộ đa, a bát sa-ma ra, bố đạn năng, yết tra bố đạn năng, ca khu lật-na, ô sa-đa ra ca mê, đất ra cật-ly đing-dã, yết ma nũa, mẫn đất-ra, dữu nga tổ lật-nũa, dữu nga, nũa chỉ nễ-dữu, ô tổ hạ ra, tát phạ bà dã, nốt sắt-trụ, bát nại-ra mạo bát tát ngu ba dã tế biểu. Năng mô tốt-đổ đế, bà nga phạ đê, ô nại ra tỳ nhĩ nũa, nễ lý nễ lý, ra đất-na câu la, sa ma, thất-ly đế, nhĩ lý nhĩ lý, a ca xả đà đồ, ngu tả lệ, xí lý xí lý, tát phạ đất tha nghiệt đa, lý-dã thất-ra ca lạng, ca ra, bộ đế nễ vĩ niệp vĩ-dã lý-dã, một-ra hám-ma, đất tha nghiệt đa, nễ nghiệt đế, vĩ thấp-phạ tấn đê-dã, phạ ra, ba ra ba ra, cật-ra mê, năng mô bà nga phạ đê, ba ra nhĩ đế, lạc khát-sái, lạc khát-sái, ma ma, tát phạ nốt sắt-trụ, bát nại-ra phệ ba dã tế ti-dược, sa-phạ ha”**

*)NAMO RATNA-TRAYĀYA

NAMAḤ SARVA BUDDHA BODHI-SATVEBHYAḤ

TADYATHĀ: JINI JINI JINA-VARE , TĀYANA VARE, TATHĀGATA SĀHA-JĀTI, SARVA BUDDHA NISEVITE AMOGHA APRATIHATE APARĀJITE, VIRĀJE VIGHĀTA BHAYE VIMALE NIDRĀSVARE BHĀVATYEKA VĪRE DAYI, TENU SADHI GAME SATYA NIRĀKULE, MĀRA-BALA VINĀŚANI, ŚĀKYAMUṆI TEJA BALENA VĪRYENA RAKṢA RAKṢA MAMA SAPARIVĀRAM SARVATRA SARVA KĀLAM, RAJAN, CORA, AGNI, UDAKA, AŚANI, VIDYU, SIMHA, VYĀGHRA, SARĪ-SARPA, DEVA, NĀGA, YAKṢA, GANDHARVA, ASURA, RĀKṢASA, PRETA, PĪŚĀCA, BHŪTA, APASMARE, PŪTANA, KAṬAPŪTANA, KĀKHORDA, OSTĀRAKA, VETĀLA, KRṬYA, KĀRMAṆA MANTRA-YOGA, CŪRNA-YOGA, ḌĀKA ḌĀKIṆYO HĀRA

SARVA BHAYA DUṢṬA UPADRAVOPA-SARGO PĀYĀSEBHYAḤ
NAMO STUTE

BHAGAVATYA UDARA BHIṆJA, HIRI HIRI, RATNA-KULA SAMĀŚRITE, MILI MILI, ĀKĀŚA-DHĀTU GOCARE, KHELI KHELI

SARVA TATHĀGATA ĀRYA-ŚRĀVAKA, ALAMKĀRA BHŪTA, DEVI DEVYA, ĀRYA-BRAHMA, TATHĀGATA ANUGATE, VIŚVA ACINTYA BALA PARĀKRAME

NAMO BHAGAVATYA APARĀJITA RAKṢA RAKṢA MAMA SARVA DUṢṬA UPADRAVOPĀYĀSEBHYAḤ SVĀHĀ

“Nói Đà La Ni này

Thế Gian thấy đều nghe

Đại Vô Năng Thắng đây

Hay hoại tất cả Ma

Hay tăng sức cần dùng

Liên trụ hình Tam Muội

Tên là **Vô Năng Thắng**

Nói Đại Tâm Minh ấy

Đại Lực rất dũng mãnh

Chẳng khác gì **Minh** trước

Thế Tôn nói **Tâm** đó”

Chân Ngôn là:

“**Năng** mô tát đá nam, tam miệu tam một đà câu trí nam. Tát thất-ra phạ ca tăng già nam. Tát phạ mê ra bà đã để đá nam, vĩ ba thi năng tát-để nhạ sa lật đình-dạ tả, thủy xí năng tát-đát dã, vĩ thấp-phạ bộ, bát-ra chỉ-nương dã chế tông, cật-dịch câu tôn na, phạ lệ năng tả, yết nặc ca mâu ni, thủy khát-sái dã, ca xả bả tả ngu nũa ra bỉ, xá chỉ-dã tăng hạ tả nhĩ lý-duệ nũa, tác-phạ sa để, bà phạ đồ, ma ma, tát phạ tát đát-phạ nan giả, tát phạ bà dữu bát nại-ra phệ ti-dược, đát nễ-dã tha: nhạ duệ, vĩ nhạ duệ, nhạ diễn để, vĩ nhạ diễn để, a nhĩ đan nhạ duệ, nhạ diễn để, a nhĩ để, a ba ra nhĩ để, ma ra, chỉ-nương, bát ra mặt na ninh duệ, sa-phạ ha”

*)NAMAḤ SAPTĀNĀM-SAMYAKSAMBUDDHA-KOṬĪNĀM
SASŔĀVAKA SAṀGHĀNĀM

SARVA MELA-BHAYĀRDITĀM, VIPAŚYANA-TEJASA-RDDHIYA CA ŚIKHINA-SATYA, VIŚVABHU-PRAJÑA-YATHĀVAT, KRAKUCCHANDA BALENA CA, KANAKAMUṆI ŚĪKṢĀYA, KĀŚYAPAŚYA-GUṆA-RĀBHI, ŚĀKYA-SIMHAŚYA VĪRYENA, SVASTIR-BHAVATU MAMA SARVA SATVĀNĀMCA SARVATRA SARVA BHAYA UPADRAVEBHYAḤ

TADYATHĀ: JAYE VIJAYE JAYĀNTI VIJAYĀNTI AJITAM JAYE JAYĀNTI, AJITE APARĀJITE, MĀRĀ-SAINYA PRAMARDANĪYE SVĀHĀ

“Nói **Tâm Chân Ngôn** này

Ứng Chánh Đẳng Giác nói

Thế Tôn của bảy Phật

Hiện dương các Công Đức

Liên nói Đại Minh đó

Lợi ích người tu hành

Trần khắp các Thế Giới

Chấn động theo sáu cách

Tất cả cung điện Ma

Thấy đều chấn động lớn”

Kim Cang Thủ! Câu Chân Ngôn này là điều mà tất cả chư Phật đã nói, vì lợi ích cho chúng sinh

Bí Mật Chủ! Hoặc người trì tụng **Luân Vương Chân Ngôn**, hoặc người trì Chân Ngôn khác, dùng Chân Ngôn này gia trì kết sợi dây, hoặc kết góc áo Cà Sa, hoặc trên ở búi tóc trên đỉnh, hoặc viết trên vỏ cây hoa, đeo ở cổ, cánh tay... thì người ấy mau chóng dễ được thành tựu, Bản Tôn hiện trước mặt người ấy. Khi niệm tụng thời hay nhớ trì.

Này Kim Cang Thủ! Ta chẳng thấy trong Chúng của cõi Trời, cõi Ma, Sa Môn, Bà La Môn... Nếu Chân Ngôn này gia hộ trước mặt người hoặc uế, hoặc tịnh. Hoặc Người, hoặc Phi Nhân, hoặc con của Ma, hoặc Tất Xá Già, hoặc Tỳ Na Dã ca, hoặc Dược Xoa, hoặc Cru Bàn Trà, hoặc La Sát Sa. Hoặc loại hữu tình khác muốn đến gây chướng nạn thời tác suy nghĩ này: “Ồ cung vua **A Tra Ca Phạ Để** chẳng được vào.

Nếu có trái vượt người thanh tịnh tu hành Minh này thì kẻ kia thấy đều trái ngược với Kim Cang Chúng Tộc với Chúng Tộc của mình kèm theo Thân Tộc bạn bè chẳng cho kẻ kia ở trong chốn ấy”

Kim Cang Thủ! Minh Chân Ngôn này có oai lực lớn, ở tất cả sự nghiệp nên làm gia hộ, Ứng Chúng Chánh Biến Tri ẩn khả, tất cả các Bồ Tát ẩn khả.

Bồ Đề Tràng Sở Thuyết Nhất Tự Đảnh Luân Vương Kinh CHỨNG HỌC PHÁP _PHẨM THỨ MƯỜI HAI_

Bấy giờ, Đức Thế Tôn biết Pháp Giới vô tận xong, trừ khiển tất cả các chúng, lại bảo Kim Cang Thủ Bồ Tát rằng: “Này Kim Cang Thủ! Nếu Thiện Nam Tử, Thiện Nữ Nhân, Bất Sô, Bất Sô Ni nếu muốn tu tập **Phật Đảnh Bất Tư Nghị Ấn Tam Ma Địa** thì vị Bất Sô ấy trụ **Luật Nghi** (Samvaraḥ) của Bất Sô ân cần tu tập, Bất Sô Ni trụ Luật nghi của Bất Sô, Ưu Bà Tắc trụ luật nghi của Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di trụ Luật Nghi của Ưu Bà Di.

Như vậy, Thiện Nam Tử ấy, người tu Chân Ngôn trước tiên nên vào Mạn Trà La, thọ nhận ba Quy Y, phát **Tâm Bồ Đề** (Bodhi-citta), ứng thành tựu mười **Thiện Nghiệp Đạo** như Thuyết tu **Chân Ngôn Hạnh** (Mantra-caryā), tác ý cực thiện, gần gũi thừa sự bạn lành, thường tu **sáu Niệm**, nên quán **Pháp Giới** (Dharma-dhātu) như Tự Tánh của hư không, nên khéo tu tập nhập vào cảnh giới của **Bát Nhã Ba La Mật** (Prajñā-pāramitā). Ở **Quán Hạnh** này chẳng lừa dối, chẳng phóng dật, khéo nên tùy theo mỗi một Hạnh của Phật Bồ Tát ba đời, trụ ở **A Lan Nhã** (Araṇya), chẳng luyến tiếc tất cả thân mạng, ba thời khéo nên thọ nhận ba Quy Y, Tâm Bồ Đề, Luật Nghi Giới, Phật Pháp thâm sâu đã nghe được thì nhớ nghĩ tu hành, khéo tu **bốn Nhiếp**. Ở trước **Tốt Đồ Ba** (Stūpa: cái tháp) của Như Lai thường xoa tô **Mạn Trà La** (Maṇḍala), thường tinh tấn nơi Chân Ngôn Nghi Quỹ, làm Tốt Đồ Ba, thân khẩu chuyên tinh tu hành, chẳng giận dữ, chẳng nóng nảy, chẳng xao động. Miệng chẳng nói nhiều, chẳng nói tạp loạn, lừa dối người khác. Đối với các hữu tình thường hành Tâm cung kính, yêu thích. Khéo biết Mật Ý mà Đức Như Lai đã nói. Ta lược nói, người tu hành thường ôm giữ Ý đại tinh tấn dũng mãnh, an lập tất cả hữu tình ở con đường của Phật Bồ Tát.

Nếu người tu **Phật Đảnh Vương Chân Ngôn Hạnh**, hoặc người tu Chân Ngôn Hạnh khác thì nên như Công Đức đã nói, khéo nên tu hành thành tựu, như Chân Ngôn Hạnh mà Kinh Điển **Phương Quảng** (Vaipulya) đã nói thì cần phải tu tập, đều trụ luật Nghi của mình, khéo nên hộ trì”

__Lại bảo Kim Cang Thủ: “Người như Thuyết tu **Phật Đảnh Chân Ngôn Hạnh** đã được thân thành tựu như mặt trời mới mọc. Vàng ròng, chuỗi Anh Lạc, xuyên đeo tay làm màu **vàng Diêm Phù Đà** (Jambūnada-suvarṇa), tất cả vật dụng trang nghiêm thân ấy, mặc áo Trời, đủ các tướng tốt, Vòng quanh thân tướng đặc biệt lạ kỳ có trăm ngàn ánh sáng trang nghiêm, hào quang tròn trịa khoảng **một Tầm** (8/3 m) vượt qua mặt trời, che lấp tất cả sắc thân

Lại nữa Kim Cang Thủ! Vừa mới nhìn thấy **Thành Tựu Trì Minh Tiên** thì tất cả chúng sanh đều vui thích, giống như **cây Như Ý** khiến mãn tất cả chỗ mong cầu

Lại nữa Kim Cang Thủ! Bồ Tát thành tựu Luân Vương Phật Đảnh đến chốn Địa Ngục tuôn mưa mọi loại thức ăn uống màu nhiệm của cõi Trời, cũng hay thỏa mãn điều mà tất cả chúng sanh cần thiết, người có hy vọng đều được đầy đủ. Ta lược nói vị ấy có oai đức lớn

Này Kim Cang Thủ! Người thành tựu Luân Vương Phật Đảnh đều thỏa mãn ý ưa thích của tất cả hữu tình. Do Tâm khởi niệm liền khiến cho đầy đủ. Người được Luân Vương Thành Tựu ấy thì Bồ Tát trụ **Thập Địa** chẳng dám trái vượt **Giáo Lệnh** (Ādeśana) của người ấy

Kim Cang Thủ! **Nhất Tựu Luân Vương Chân Ngôn** này là vua trong tất cả Chân Ngôn, chủ của Đại Minh Vương. Nếu tu hành ắt trừ diệt tất cả nghiệp chướng, cũng diệt trừ Nghiệp của tất cả nẻo ác. Được thành Chân Ngôn này thì tất cả Thần Thông đầy đủ hiện trước mặt, trong khoảng nháy mắt đi đến cõi Trời **Sắc Cứu Cảnh** (Akaṅkṣha). Tất cả Phật, Bồ Tát, Duyên Giác, Thanh Văn vui vẻ khen ngợi, được tất cả **Bồ Tát Hạnh** (Bodhi-satva-caryā), du hành tự tại nơi Thế Giới khác. Đối với tất cả hữu tình, tùy theo ý thú của họ dùng mọi loại âm thanh vì họ nói Pháp. Cho đến Ta lược nói: đối với **hành sắc** hiếm có tối thắng rộng lớn của Hữu Tình trong vô lượng vô biên Thế Giới đều được thành tựu”

Khi ấy, Đức Như Lai nói **Già Tha** (Kệ tụng) là:

“Mọi loại chiến đấu:**rỗng** (Sūnya:Không) tự tại
Như tính Tài Bảo mà chiếu sáng
Như hoa sen canh nở trong ao
Sắc oai quang kiêu dũng thù thắng
Người ấy vượt hơn **Minh** (Vidya) Thế Gian
Tỳ Nữ Chân Ngôn chẳng theo kịp”

rằng: _Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại bảo Kim Cang Thủ Bí Mật Chủ, lại nói Già Tha

“Lược nói Pháp phổ thông
Người ở đất bí mật
Minh Giả (người trì Minh) sau **Tiên Hạnh**
Chỉ bày tướng tối thắng
Địa phương nói ba loại
Thấp, ướt với khô ráo
Đều dùng ở Cao Nguyên
Nơi **Minh Thiên** cư ngụ
Gọi là **Vi Thắng Địa**
Phương giữa nói ba loại
Cầu đất của thành tựu
Đều thông ở ba loại
_Người Trí nên quán sát
Hai thứ **Tịnh, Bất Tịnh**
Thiên Diệu lại ba loại
Trong mỗi một loại này
Đều chia làm ba loại
Vua sông, ao, biển, núi
Xung thành tựu tối thắng
Đủ Đức **Tịnh, Bất Tịnh**
Là nơi **Trung Thành Tựu**
_Nếu là đất **Thi Lâm**
_Đây là nơi **Bất Tịnh**
Nay dạy tất cả nơi (xứ)

Ba loại nơi (xứ) thành tựu
Vua ác, giặc, đói kém
Chốn ấy, chẳng nên ở
Hành Giả có chướng nạn
Đất ấy chẳng nên trụ
Nơi cực lạnh, nóng, mưa
Giáo này đều ngăn cấm
Ba thời nên niệm tụng
Nuôi lớn ý ưa thích
Nên nhiếp ba loại Thời”

Bồ Đề Tràng Sở Thuyết Nhất Tự Đảnh Luân Vương Kinh

HỘ MA

PHẨM THỨ MƯỜI BA

Lại bảo Kim Cang Thủ
Xa lìa nơi bí mật
Chẳng thể được thành tựu
Ở trong Kinh Giáo này
Thành tựu, nên nói **kín** (Mật)
Lò Hộ Ma sai khác
Nên bí mật mà làm
Ba loại nhóm **Tức Tai**
Một chỗ (xứ) chẳng nên làm
Nếu một chỗ Hộ Ma
Lò Hộ Ma ắt sai
Nếu ở lò **Điều Phục**
Chẳng nên làm **Tức Tai**
Như trong khí có độc
Chứa sữa ắt sẽ hư
Xem kỹ ba loại việc
Nên nói ba loại lò
Giáo khác cũng nói **ba**
Lò làm phân biệt đó
Theo đây nên sử dụng
Nên chẳng trái ngược nhau
Rõ (biết rõ) mầm cỏ Khuất Lũ
Hứa dùng nơi Ngưu Tô
Ưu Đàm Bát, Thiên Mộc
Cùng với dùng Nhũ Mộc
Kèm dùng Uất Kim Cương
Ba thời làm Hộ Ma
Vì cầu **Tức Tai** nên
Đặc được mọi loại lợi
Nếu bị trộm Dược Vật
Nên dùng Hắc Du Ma (mè đen)
Hòa với Mật thường dùng
Với cây Ba La Xa
Cùng với nhóm Thiên Mộc

Nên dùng hạt cải trắng (bạch giới tử)
Hộ Ma mà xung tán
Ở các ba loại Pháp
Đều dùng bơ Hộ Ma”

Bấy giờ, Đức Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni lại bảo Kim Cang Thủ Bí Mật Chủ rằng: “Ồ trong đây, tu hành Giáo Vương vì lợi ích hữu tình”

Lại nói Già Tha rằng:
“Nói Chân Ngôn Minh này
Mọi loại oai đức lớn
Tu tập Phật Đảnh Vương
Mọi loại Chân Ngôn Minh
Vô lượng kỳ đặc lớn
Kèm nhóm Minh **Phật Nhãn**
Thành tựu các nghĩa lợi
Cùng với nhóm Ấn Khế
Trước kia, Ta đã nói
Phổ Thông Chân Ngôn Vương
Vì người cầu thành tựu
Đắc được Quả Báo nên
Nay Ta nói Ấn Khế
Vì mong cầu Tất Địa
Một loại nói nhiều chủng
Thứ tự, nay Ta nói”

Phổ Thông Phật Đảnh Ấn: Hai tay cài chéo các ngón bên trong rồi nắm Quyền, dựng thẳng hai ngón giữa hợp nhau, co lỏng bên trên. Phổ Thông Nhất Thiết Phật Đảnh Ấn hay thành tựu tất cả nghĩa lợi

“Do thấy Ấn Khế này
Như nhìn thấy chư Phật
Dược Xoa khó điều phục
Chúng Rồng, A Tu La
Tất cả các La Sát
Do oai đức Ấn này
Hết thấy đều kinh sợ
Đây là Đại Chân Ngôn
Nhất Thiết Phật Đảnh Tâm
“**Năng mô tam mãn đà một đà nam. Ứm, tra-lỗ, mãn đà, sa-phạ ha**”
*)NAMAḤ SAMANTA_BUDDHANĀM_OM_TṚUṢA BANDHA SVĀHĀ

Lại nói Già Tha là:
“Nếu được Ấn Khế này
Hay được các an vui
Nhóm quốc vương, Thế Gian
Ở đây, thường lợi ích
Muốn cầu Pháp lợi ích
Quyết định sẽ đạt được
Nếu được Ấn Khế này
Các khổ đều tiêu diệt”

Do **Nhất Thiết Phật Đánh Căn Bản Ấn** này làm tất cả sự nghiệp, người tu hành hộ giữ các căn.

Dùng Căn Bản Ấn này, đưa đầu ngón giữa qua lại tức dọi là **Nghênh Thỉnh Ấn**.

Tất cả phổ thông, lúc trước đã nói, đều dùng Chân Ngôn của mình (tự Chân Ngôn) dùng kết Căn Bản Ấn này dùng thông cho tất cả nơi chốn. Nhóm hương xoa bôi, hoa, hương đốt, thức ăn uống, đèn sáng đều dùng Ấn này.

Liên dùng Ấn lúc trước, hai đầu ngón giữa như dạng cái vòng, là **Nghênh Hỏa Thiên Ấn**, Chân Ngôn như lúc trước đã nói.

Nếu khi phát khiến Hỏa Thiên thời đưa ấn hướng ra bên ngoài kém mở, tức thành **Phát Khiển Hỏa Thiên Ấn**.

Lại tức Ấn này dựa theo **Biện Sự Phật Đánh Ấn** lúc trước, co lỏng trên của đầu ngón giữa phải đè ở mặt lỏng trên của ngón giữa trái, là **Tồi Hoại Đánh Ấn**

“Hay làm việc kỳ đặc
Hay làm tất cả việc
Nơi hộ thân, kết Giới
Cần phải làm thọ dụng”

Lại dời ngón giữa trái, co lỏng bên trên đè lên lỏng mặt bên trên của ngón giữa phải, là **Tồi Hủy Đánh Ấn**, Chân Ngôn như lúc trước đã nói.

“Đây tên **Tồi Hủy Đánh**
Hay điều kẻ khó phục
Tại nơi chướng nạn lớn
Dùng đây để hộ thân”

Dựa theo Phổ Thông Ấn lúc trước, co lỏng thứ ba của ngón giữa phải trụ ở vạch lỏng thứ nhất của ngón giữa trái

“Hay tịnh các nơi chốn
Dùng **Tồi Hủy Đánh** này
Nếu khi cầu thành tựu
Kết đây, hộ xứ sở

Dời ngón trái như trước
Dùng Ấn này hộ Xứ (nơi chốn)
Là Chư Phật Đánh Tâm
Nên dùng Tồi Hủy Đánh
Dùng tự quán đánh mình
Đem Ấn này thường dùng

Nếu người được Ấn này
Hay tịnh **thất** (cái thất) niệm tụng
Thường vào lúc tắm gội
Người tu hành nên dùng
Người ấy không có chướng
Tụng Chân Ngôn đó nên
Theo thứ tự mà dùng
Bản Bộ Tam Muội Gia
Thường dùng như Ấn này
Người tu tập Chân Ngôn

Người ấy không có Ma
Nơi **Phật Đảnh Giáo** này
Đức Phật nói như vậy”

vòng _Tức Ấn lúc trước, để hai ngón giữa trên lưng bàn tay, cùng đè nhau như cái

“**Vô Năng Thắng Đảnh** này
Hay diệt tất cả tội
Chân Ngôn, trước đã nói
Hay trừ các mộng ác
Hay thành việc cát tường
Nên dùng Đại Ấn này
_Ngay lúc muốn nằm ngủ
Nếu tự thân thường tụng
Hay diệt mọi loại tướng
Nay Ta lược nói
Nói rộng có vô lượng
Nơi đây Ta lược nói
Vì người tu Phật Đảnh
Cùng Phật Nhãn Chân Ngôn
Mà tụng cầu Tất Địa
Trong tất cả các Hội
Ta đều đã nói trước
_Tu các Chân Ngôn, nói giải thoát
Tất cả Như Lai với Bồ Tát
Được các an vui, được nghĩa lợi
Tăng thêm tinh tấn với Đại Lực
Hữu tình lợi ích, siêng tu tập
Đều trừ tất cả các nghi ngờ
_Thế nên, Kim Cang Bí Mật Chủ
Lắng nghe! Ta vì ông tuyên nói
Ta đã lược nói nghĩa tương ứng
Đas6y là Pháp bí mật tu Minh
Ba thời Hộ Ma, dùng Thiên Mộc
Mè (du ma) với bơ, sữa cùng hòa chung
Dùng **Hoan Hỷ Vương Chân Ngôn** này
Sẽ nói thành tựu Chân Ngôn Chủ
Thành tựu niệ̣m tụng với Hộ Ma
Ba loại tướng này, nay diễn nói
Ở trong mỗi một tu hành này
Niệ̣m tụng, tu hành nói ba loại
Thân, miệng với ý thứ tự nói
Dùng đây, hy vọng việc Tăng Ích
_Lại nói ba loại cần phải biết
Trên Trời, Du Không với Địa Cư
Vì đây cầu thành, có ba loại
Là tu chủng loại của ba loại
Thành tựu **cầu Dục** với **cầu Tiên**
Kèm với **cầu Pháp** mà niệ̣m tụng

Tùy Tất Địa ấy phát cần dững
Vì cầu tất cả thành tựu nên
Khéo nên y Pháp làm **Chế Đễ** (Caitye: tháp miếu)
Chính Kiến, Đại Bi cầu thành tựu
Người ấy thành tựu cũng chẳng khó
Đời này được an vui thù thắng
Đời khác đều ắt nơi giải thoát
Xưa kia nhiều người được thành tựu
Do tu Đảnh Vương đại kỳ đặc
Ta từng tu **Phật Đảnh Vương** này”

_Bấy giờ, Đức Thích Ca Mau Ni Như Lai dùng con mắt Phật quán sát vô lượng
vô biên Thế Giới, lại bảo Kim Cang Thủ, nói Già Tha rằng:

“Trong các Giáo đã nói
Luật Nghi và Quĩ Tắc
Hay làm với chỗ làm
Ở trong Giáo Pháp này
Nên cần phải tu hành
Sử dụng **Thánh Cam Lộ**
Quân Trà Lợi Minh Vương
Thông tu nơi **ba Bộ**
Ta nói Pháp Nghi Quĩ
Thường phải nên tu hành
Do oai Chân Ngôn này
Tất cả chướng đều trừ
Minh Vương Kinh đã nói
Phần Nộ Vương Ấn Khế
Các Nghi Quĩ trong đây
Thấy đều dùng trong đây
Chẳng nên ăn hành, tỏi
Củ cải với nấm cây
Chẳng dùng dầu xoa thân
Cũng chẳng nên ăn dầu
Hết thấy thức **bất tịnh**
Giáo khác đã ngăn cấm
Tất cả chẳng nên ăn
Hành Giả cầu Tất Địa
Thường cầu thân thanh tịnh
Dùng **Vô Năng Thắng Minh**
Nên dùng năm thứ tịnh
Mỗi mỗi nửa tháng dùng
Nơi Giáo khác đã nói
Thấy đều nên tu hành
_ Ở đây, Ta lược nói
Nói trong Kinh Giáo khác
Nơi đây chẳng rộng nói
Tất cả các Như Lai
Nói **Pháp Tánh** Chân Ngôn
Chư Phật với Bồ Tát

Tùng tu cũng từng nói
Trụ **hình Chân Ngôn** ấy
Du hành nơi Thế Gian
Rộng làm các nghĩa lợi
Vi kẻ kém Tuệ kia
Nói hết oai đức ấy
Nay Ta nói chút phần
Xung tán Công Đức ấy
Ở trong một trăm kiếp
Chẳng thể nói **Luân Vương**
Pháp Tánh của kỳ đặc
Công Đức này không tận
Không tận, không chỗ đặc
Nếu được Giáo Vương này
Người ấy đồng Như Lai
Cũng đồng với Bồ Tát
Trời, **Tô La** (Asura) lễ kính
Tâm được Bất Thoái Chuyển
Luôn thường được như vậy
Đời trước đã gom chứa
Tư Lương của Bồ Đề
Đều do Bí Mật Chủ
Sức của Đại Oai Thân
Nên biết hữu tình ấy
Thường được thân thanh tịnh
Nếu Được Giáo Vương này
Thầy đều được tất cả
Chúng thành **Luỡng Túc Tôn** (Dvipadottama)”

Đức Phật nói Kinh này xong thời Kim Cang Thủ Bí Mật Chủ, nhóm Bát Sô của các Đại Bồ Tát với tất cả hàng Trời, Rồng, Dược Xoa, Càn Thát Bà... nghe điều Đức Phật đã nói đều vui vẻ phụng hành.

BỒ ĐỀ TRÀNG SỞ THUYẾT NHẤT TỰ ĐẢNH LUÂN VƯƠNG KINH
QUYỂN THỨ NĂM (Hết)

Hiệu chỉnh xong một Bộ gồm 5 quyển vào ngày 01/10/2014